

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Kè chống sạt lở bờ sông Cái Vồn Lớn và sông Cái Vồn Nhỏ (đoạn từ giáp với sông Hậu đến cầu Đông Thành), xã Mỹ Hòa, thị xã Bình Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công, ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Xây dựng, ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP, ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 223/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giao UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công thuộc cấp tỉnh quản lý trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Nghị quyết số 183/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long về sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 142/NQ-HĐND và khoản 1, khoản 4, khoản 5 Nghị quyết số 127/NQ-HĐND ngày 12 tháng 10 năm 2023; điểm b khoản 1 và điểm b khoản Điều 1 Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 22 tháng 4 năm 2024; khoản 1, khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 169/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 33/TTr-STC ngày 20 tháng 3 năm 2025 (kèm theo Báo cáo số 52/BC-STC ngày 20 tháng 3 năm 2025),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Kè chống sạt lở bờ sông Cái Vồn Lớn và sông Cái Vồn Nhỏ (đoạn từ giáp với sông Hậu đến cầu Đông Thành), xã Mỹ Hòa, thị xã Bình Minh do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Bình Minh quản lý, cụ thể như sau:

Theo Quyết định số 1190/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Vĩnh Long	Nội dung điều chỉnh
8. Tổng mức đầu tư: 300.000 triệu đồng. Trong đó: Chi phí xây dựng: 185.762 triệu đồng; Chi phí quản lý dự án: 2.935 triệu đồng; Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 7.899 triệu đồng; Chi phí khác: 6.154 triệu đồng; Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: 47.250 triệu đồng; Chi phí dự phòng: 50.000 triệu đồng.	8. Tổng mức đầu tư: 316.900 triệu đồng. Trong đó: Chi phí xây dựng: 218.480 triệu đồng; Chi phí quản lý dự án: 3.581 triệu đồng; Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 11.322 triệu đồng; Chi phí khác: 8.645 triệu đồng; Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: 62.851 triệu đồng; Chi phí dự phòng: 12.021 triệu đồng.

Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 1190/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND thị xã Bình Minh chỉ đạo Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Bình Minh (chủ đầu tư) phối hợp chặt chẽ với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan trong việc thực hiện các trình tự, thủ tục tiếp theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng; chịu trách nhiệm về số liệu, nội dung trình điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án. Đồng thời, chịu trách nhiệm cân đối, bố trí nguồn vốn ngân sách thị xã Bình Minh để thực hiện hoàn thành dự án, không để xảy ra tình trạng nợ đọng trong xây dựng cơ bản theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XVII, Chủ tịch UBND thị xã Bình Minh, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Bình Minh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT.HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 128.KTNV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH